

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/ TH&THCS	Quận/huyện trường THCS	Điểm các môn thi			Điểm U.T	Điểm KK	Tổng điểm	Ghi chú
						Điểm T.Anh	Điểm Văn	Điểm Toán				
1	400179	H Mi Yu Niê	21/11/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	6,25	1	1.0		11.75	
2	400005	Mai Trung An	01/08/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,5	5,75	7,25			17.50	
3	400003	Hoàng Ngọc Bảo An	07/04/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,25	6,25	5,75			16.25	
4	400006	Nguyễn Thúy An	27/03/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	6,5	7,5	6,25			20.25	
5	400022	Nguyễn Thị Hồng Ân	15/03/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	6	4,75			13.75	
6	400012	Trần Thị Kim Anh	26/01/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	4,75	7,25	8	1.0		21.00	
7	400009	Nguyễn Thị Lan Anh	07/08/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,5	7,25	6,5			20.25	
8	400008	Hồ Quỳnh Anh	31/01/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	3,5	6,75	6,25			16.50	
9	400010	Nguyễn Hồ Hoàng Anh	26/08/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4	6	3,5			13.50	
10	400013	Trịnh Hoài Anh	19/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	5,75	5			13.50	
11	400016	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	24/11/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	7	7	6,5			20.50	
12	400015	Nguyễn Thị Ánh	13/12/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,25	5,75	7,5			18.50	
13	400014	Trương Ngọc Ánh	22/08/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,75	6	4,75			16.50	
14	400017	H- Lavy - Arul	23/08/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,25	4	1,75	1.0		10.00	
15	400023	Võ Hải Âu	12/11/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	1,25	5,75	5,5			12.50	
16	400018	H Yuân Ayün	17/07/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4	4,5	1,5	1.0		11.00	
17	400020	H Linh Nga Ayün	02/10/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	2,75	2	1.0		9.00	
18	400019	H La Ayün	28/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2	3	2,25	1.0		8.25	
19	040022	H Tuyết Ayün	20/12/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4	5,5	3,5	1.0		14.00	
20	040021	H San Ayün	02/06/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	5,75	3,25	1.0		13.50	
21	400021	Y Khiêm Ayün	28/07/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	3,5	0,5	1.0		8.25	
22	400026	Nguyễn Thị Hoài Băng	21/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	5	5,75	4,75			15.50	
23	400025	Nguyễn Lưu Gia Bảo	01/05/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	6	5,75	5,5			17.25	
24	400024	Lê Tấn Bảo	05/08/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,5	6	5,75	1.0		15.25	
25	040027	Phạm Thị Ngọc Bích Miô	30/06/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	1,5	3,5	2,25	1.0		8.25	
26	400027	H Bil Niê	17/02/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	6,75	1,25	1.0		12.00	
27	400028	Y Ka Bin Adrong Niê	10/10/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,75	4,5	3,25	1.0		12.50	
28	040033	Y Brách Niê Kdăm	03/09/2009	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	2,33	2,25	1.0		8.58	
29	400029	Lê Quang Bút	05/12/2010	TH, THCS VÀ THPT HOÀNG VIỆT	Thành phố Buôn Ma Thuột	6,75	7,75	8,75			23.25	
30	400030	Y Càn Niê	21/08/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,25	2,5	0,75	1.0		7.50	
31	400031	Tổng Hoàng Châu	19/11/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	8,5	7	8,75			24.25	
32	400032	Ngô Ngọc Bảo Châu	03/07/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	7,25	6	4,25	1.0		18.50	
33	400033	Nguyễn Thị Mỹ Chi	09/03/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	5	7,25	2,75	1.0		16.00	
34	400035	Nguyễn Dũng Chính	13/11/2009	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4	5,5	2,5			12.00	
35	400036	Nguyễn Văn Chung	24/04/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,75	5,5	5			15.25	
36	400037	Dương Thị Chuyên	13/06/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	4,5	7,25			15.00	
37	400038	Nguyễn Thân Thành Công	05/06/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,75	5,75	7,75			20.25	
38	400039	Vũ Thành Công	25/03/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	5,5	3,5			12.25	
39	400040	Võ Thị Kim Cúc	22/07/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	8,5	7,5	7			23.00	
40	400041	Tạ Quốc Cường	21/12/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	6,5	3			12.50	
41	400042	Nguyễn Văn Cường	13/07/2009	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	3,75	3,5	3,75	1.0		12.00	
42	400056	Trần Ngọc Hoàng Đại	25/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	5	5,5	7,25			17.75	
43	400043	Đỗ Thành Danh	15/12/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,25	6,75	4,5			15.50	
44	530239	Trần Quốc Đạt	29/08/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	9,5	7,25	9,25			26.00	
45	530042	Chu Huy Đạt	25/01/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	8,75	6,75	8,75			24.25	

(Chữ ký)

46	400059	Bùi Danh Hồ Điệp	01/01/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	3,5	6	5,25			14.75	
47	400046	Nguyễn Thị Hồng Dịu	24/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	6	5,5	7,75	1.0		20.25	
48	400060	Y Đông Rằm	22/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2	4,25	0,5	1.0		7.75	
49	400047	Nguyễn Đình Khánh Duẩn	21/04/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	9,25	7,75	8,5			25.50	
50	530376	Phạm Bá Anh Đức	06/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	8	6,5	8			22.50	
51	400063	Phan Trần Minh Đức	23/06/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,5	5,75	2,75			14.00	
52	040072	Y Dươc Niê	30/05/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	3,5	2,25	1.0		9.75	
53	400054	Nguyễn Thị Hải Dương	24/11/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,25	6	2,75			12.00	
54	400055	Nguyễn Khắc Dươg	06/04/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,5	7	4			13.50	
55	400052	Nguyễn Thị Thủy Duyên	21/05/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5	7,5	4			16.50	
56	040066	H Duyệt Knul	25/10/2009	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	5	2,5	1.0		12.00	
57	400065	Y Khải Êban	15/05/2009	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	3	1	1.0		8.00	
58	400066	Phan Thị Thi Ghi	17/12/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,75	4,75	3,75			12.25	
59	400067	Y - Gia Phet Niê	10/12/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	4	2	1.0		10.50	
60	400068	Phan Thị Trà Giang	08/04/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	7,75	7,75	8,25			23.75	
61	400071	Nguyễn Thị Hà Giang	07/04/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	6,25	5,75	6			18.00	
62	400069	Nguyễn Thị Hương Giang	16/06/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,5	6	4,25			15.75	
63	400070	Nguyễn Trường Giang	22/10/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,25	6	5,25			14.50	
64	040088	H Glen Kbuôr	27/11/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	1,75	5	0,5	1.0		8.25	
65	400072	Y Gôn Niê	02/03/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	4,5	1,75	1.0		10.50	
66		H- Juli Niê	27/01/2010	PTDNTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
67	400073	H Hạ Niê	11/01/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,25	6,75	2,75	1.0		12.75	
68	400074	Niê Hoàng Khánh Hạ	18/10/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,75	3,75	3,25	1.0		10.75	
69	400082	Nguyễn Lê Ngọc Hân	05/11/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	7	7	8,5			22.50	
70	400083	Lê Thị Ngọc Hân	10/10/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,25	7,5	5,75	1.0		20.50	
71	400081	Đặng Ngọc Hân	02/06/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	6,5	7,25	7			20.75	
72	400080	Nguyễn Bích Hằng	27/12/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	8,25	8,5	8,5			25.25	
73	400079	Vũ Thị Thu Hằng	16/03/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,5	8,5	5,5			18.50	
74	400076	Trần Thị Hồng Hạnh	27/08/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,25	6,75	4,75			16.75	
75	040096	H Hani Miô	07/02/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	5,25	2,25	1.0		12.00	
76	400077	H Hani Miô	31/08/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,5	4,5	1,25	1.0		9.25	
77	400078	Y Hạo Niê	30/01/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,25	3,75	1,75	1.0		8.75	
78	040101	Y Hen Niê	07/12/2009	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,25	5,5	3	1.0		11.75	
79	400087	H Hen Ayün	25/06/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,25	2,25	3,5	1.0		9.00	
80	400089	Ngô Đức Hiếu	13/08/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	5,25	6,5	8,75	1.0		21.50	
81	400090	Hoàng Phi Hiếu	02/12/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	5,75	4,25	7,25	1.0		18.25	
82	400088	Nguyễn Văn Hiếu	16/10/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	5,5	5,25	5			15.75	
83	400092	Lê Đức Hiếu	15/02/2010	PTDNTNT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	4	5,25	4,5	1.0		14.75	
84		Nguyễn Duy Hiếu	17/05/2009	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk						0.00	TT
85	400094	Nguyễn Hữu Hoàn	19/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	7,75	7,25	6,58			21.58	
86	400095	Lê Huy Hoàng	21/01/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	5,25	7	8,5	1.0		21.75	
87	400096	Nguyễn Hữu Hoàng	29/06/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	7	7,25	7,5			21.75	
88	400098	H' Hoel Niê	17/12/2010	PTDNTNT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	3	5,5	3	1.0		12.50	
89	400099	Ma Thị Kim Huệ	19/02/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	3,75	5	2,5	1.0		12.25	
90	530264	Lê Gia Hưng	20/08/2010	THCS Nguyễn Tất Thành	Huyện Cư M'gar	9,25	7,5	8,5			25.25	
91	400117	Y Hưng Niê	04/07/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	4,25	0,25	1.0		8.25	
92	400101	Nguyễn Văn Huy	10/07/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	7,25	7,5	6,75			21.50	
93	400105	Trần Quang Huy	02/04/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,5	7	4			15.50	
94	400103	Dương Đình Huy	12/01/2009	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4	6,75	3			13.75	
95	400109	Nguyễn Gia Huy	19/04/2010	PTDNTNT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	3,5	4,5	4,25	1.0		13.25	
96	400102	Nguyễn Văn Huy	05/04/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	2,5	4,75	3,75	1.0		12.00	

Handwritten signature

97	400115	Trần Khánh Huyền	18/02/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	8,25	8	8,5			24.75	
98	400116	Nguyễn Thị Thanh Huyền	01/01/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	3,75	7,75	7	1.0		19.50	
99	400112	Đặng Thị Thanh Huyền	22/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	5,75	7,25	4,25	1.0		18.25	
100	400111	Nguyễn Thị Huyền	11/10/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	4,75	6	4,75			15.50	
101	400113	Nguyễn Ngọc Huyền	17/09/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,75	6,25	4			15.00	
102	400118	Y Thuận Hvinh	14/12/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	3,5	4,5	1.0		12.50	
103		H- Mika Hwing	23/02/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
104	400119	H Jong Knul	20/01/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,75	6,25	2,25	1.0		13.25	
105	040132	Y Ju Bin Adrong	11/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,75	4	1	1.0		9.75	
106	040138	H Mỹ Kbuôr	23/01/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	6,75	3,5	1.0		14.75	
107	400120	H Liêng Kbuôr	03/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,75	4,25	0,75	1.0		9.75	
108	040136	H Riza Kbuôr	23/03/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk	3	1,75	1,75	1.0		7.50	TT
109		H Dip Kđoh	15/03/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
110	400121	Y- Ken Niê	25/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	6,25	4	1.0		14.00	
111	400122	Y Ken Kbuôr	05/12/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,25	2,75	0,5	1.0		7.50	
112	400123	Võ Duy Khải	10/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	6,5	4			13.50	
113	400128	Y Khăn Kbuôr	08/01/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,5	4	0,75	1.0		8.25	
114	400125	Dương Khang	11/07/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	5,42	4,25	1.0		13.92	
115	400127	Nguyễn Lê Quốc Khánh	01/09/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5	5,5	5,75			16.25	
116	400126	Trần Minh Quốc Khánh	07/09/2009	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,75	5,75	2,75			13.25	
117	400129	Nguyễn Đăng Khoa	18/11/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,5	6	5,5			15.00	
118	040147	Y- Khoa Rchăm	20/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,75	3,5	2,75	1.0		11.00	
119	400133	Đặng Nguyễn Huỳnh Khôi	20/11/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	7,75	7,25	7,75			22.75	
120	400134	Lê Đăng Khôi Ayün	25/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	3,25	3	1.0		10.00	
121	400135	H Khuê Niê Kđăm	11/01/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	4,25	1,25	1.0		9.25	
122	400137	Nguyễn Tuấn Kiệt	14/11/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	5,25	6,5	4,75	1.0		17.50	
123	040149	Y Kiệt Niê	01/06/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	6,5	3,5	1.0		14.00	
124	400138	Nguyễn Thị Thanh Kiều	20/05/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	3,25	6	3,25	1.0		13.50	
125	400139	Y En Ju Kpă	29/04/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	2,5	5	2,25	1.0		10.75	
126	040154	H' Ka Thy Kpă	09/05/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk	2,75	5,5	3,5	1.0		12.75	TT
127		H Diễm My Kpă	14/06/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
128	400140	H Ương Ktul	04/03/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	4,5	0,75	1.0		9.25	
129	400144	Phùng Khánh Lâm	04/02/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,25	7,75	5			19.00	
130	400141	Võ Thị Phương Lan	02/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,25	6,75	6,5			19.50	
131	400142	Nguyễn Thị Mai Lan	21/02/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,5	5,75	4			15.25	
132	400143	Hải Thị Mai Lan	08/11/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,25	5,5	4	1.0		13.75	
133	040186	Y Lasar Niê	14/08/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,25	6	4,5	1.0		14.75	
134	400146	Trần Diệu Lê	20/05/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,5	8	8,25			22.75	
135	400147	H Li A Niê	04/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,5	4,75	2	1.0		10.25	
136	400148	H Liễu Niê	20/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	3,75	2,5	1.0		10.75	
137	040192	Miô Niê H Ya Lin	08/03/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,75	7	2,25	1.0		13.00	
138	400154	Nguyễn Thị Thùy Linh	19/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	8,75	8	8			24.75	
139	400153	Nguyễn Thị Mai Linh	02/09/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,5	6,5	7			19.00	
140	400151	Vũ Hà Linh	11/07/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	7	6,5	6,25			19.75	
141	400149	Trần Hoàng Linh	20/06/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4	5,5	3,75			13.25	
142	040198	H Linh Niê	30/04/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	2,25	2	1.0		8.75	
143	400158	Nguyễn Lê Thành Long	08/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	6	5,25	6,25			17.50	
144	400157	Huỳnh Duy Long	05/06/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,5	5,25	5,25	1.0		16.00	
145	400155	Lê Đình Long	28/11/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4	6,25	4,75			15.00	
146	400160	Đặng Phi Long	23/08/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	3,75	5,5	4	1.0		14.25	
147	400156	Nguyễn Phi Long	28/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,25	5,5	3,25			12.00	

148	400163	Lê Văn Lượng	23/04/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	5,75	6	8,5			20.25	
149	400165	Trần Nguyễn Khánh Ly	22/02/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,5	6,75	5,5			18.75	
150	400167	Lê Thị Khánh Ly	10/08/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	5,5	3	1.0		12.75	
151	040216	H Mai Linh Ayün	03/08/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	6	3,5	1.0		13.25	
152	400169	H Mak Miô	29/01/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	3,5	5	2,75	1.0		12.25	
153	400170	Nguyễn Duy Mạnh	14/05/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,5	4,75	8,75			20.00	
154	400173	Phan Đức Mạnh	01/05/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	4,5	5,75	1.0		14.75	
155	400172	Đặng Ngọc Mạnh	10/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	4,5	6,5			14.00	
156	400171	Đinh Văn Mạnh	28/03/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	4,75	4			12.25	
157	400174	H Marya Niê	11/11/2009	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	4	1	1.0		8.75	
158	400175	Vũ Hà Ngọc May	26/03/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,75	7,25	6,25			18.25	
159	400178	H Mi Sơ Niê	22/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,25	5	4	1.0		12.25	
160	400177	H Michin Ayün	25/02/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	5	6	5,5	1.0		17.50	
161	530299	Đào Viết Minh	07/11/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	9,75	6,5	10	1.0		27.25	
162	040252	H Hê Mi Miô	24/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,5	7,75	2	1.0		13.25	
163	040261	H Phương Ánh Miô	15/08/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	6,75	2	1.0		13.00	
164	040267	H Thuyết Miô	31/12/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,25	5,75	3	1.0		12.00	
165	040266	H Nguyệt Miô	27/11/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	6	1,75	1.0		11.75	
166	400186	Y Tuấn Anh Miô	15/08/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,75	3,75	2,75	1.0		11.25	
167	400187	H Doan Miô	04/04/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	4,75	1,5	1.0		10.50	
168	400188	H Chung Miô	25/12/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,75	5,25	1,25	1.0		10.25	
169	040250	H Zu Chin Miô	17/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	4	1,75	1.0		9.75	
170	040247	Y Phú Miô	15/05/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	5,25	0,5	1.0		9.75	
171	400181	Y Danh Miô	03/02/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	4	1,25	1.0		9.75	
172	400185	H Miết Miô	20/07/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	2,75	2	1.0		8.75	
173	400183	Y Ruyền Miô	03/08/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	3	1	1.0		8.00	
174	400184	Y Ya Hem Miô	12/02/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	1,75	2	1.0		8.00	
175	400182	Y Ya Min Miô	28/03/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,25	3	0,5	1.0		6.75	
176	040230	H Ngân Miô	16/10/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk	2,75	4,75	0,25	1.0		8.75	TT
177		H' Kiều Miô	01/02/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
178		H Ngoài Miô	26/03/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
179		H- Nhắc Miô	29/07/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
180	400190	H Niê Mưa Miô	21/06/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	7	2,75	1.0		14.00	
181	400192	Nguyễn Thị Trà My	29/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,75	7	5,5	1.0		18.25	
182	400193	Nguyễn Thảo My	30/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,75	5,5	6			16.25	
183	040282	Nông Kiều Thị Ti Na	20/02/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk	4,75	7,75	4,5	1.0		18.00	TT
184	400195	Nguyễn Đình Nam	21/06/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	4,5	5,75	1.0		14.25	
185	400197	Trần Thị Kim Ngân	12/05/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	5,25	5,5	6	1.0		17.75	
186	400198	Nguyễn Thị Kim Ngân	05/12/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	4,5	6	3,25	1.0		14.75	
187	400201	Huỳnh Thị Bích Ngọc	14/06/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	4,75	7,25	6			18.00	
188	400200	Lê Thị Hồng Ngọc	13/08/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,5	5,25	4,75			15.50	
189	400202	Đinh Thị Phương Nguyên	25/03/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6	6,5	5,5	1.0		19.00	
190	400206	Phạm Thị Thảo Nguyên	07/02/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	4	5,25	6,25	1.0		16.50	
191	400204	Võ Minh Nguyên	29/07/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,25	6	4,75			16.00	
192	040295	Lý Nhật Nguyên	03/01/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,5	6	4,5	1.0		16.00	
193	400208	H Nhắc Niê	02/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,25	2,75	0,5	1.0		6.50	
194	400207	H' Nhan Kbuôr	23/05/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	5,83	3,25	1.0		12.83	
195	400209	Nguyễn Hồng Nhân	07/04/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,5	5	6,25			14.75	
196	400212	Lê Thị Yến Nhi	16/01/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	5,75	7,25	8,5			21.50	
197	400211	Nguyễn Thị Yến Nhi	23/05/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	3,75	6,25	6,75			16.75	
198	400213	Cao Thị Ngọc Nhi	20/03/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,75	6	5,75			16.50	

Handwritten signature

199	400215	Mai Nguyễn Gia Nhi	12/12/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,5	6,75	1,25			13.50	
200	400221	Nguyễn Thị Quỳnh Như	26/09/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	7	5,5	5,25			17.75	
201	040367	H Quỳnh Niê	07/10/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	7,25	3	1.0		14.75	
202	040368	H La Niê	17/10/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,5	7,25	3,75	1.0		14.50	
203	040357	Y Pho Ni Niê	31/08/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	5,75	4,5	1.0		14.25	
204	400236	H Uôn Niê	25/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	6,25	1,75	1.0		12.25	
205	400224	H Hoài Thơm Niê	13/11/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	1,75	5,5	3,25	1.0		11.50	
206	400233	H Kelly Niê	24/08/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,75	4,25	1,75	1.0		11.75	
207	040372	H Lanh Niê	20/02/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,25	4,25	3,25	1.0		10.75	
208	040355	H Si Pu Niê	13/11/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,75	5	1	1.0		10.75	
209	400239	H Ka Chua Niê	12/02/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4	3,5	2,25	1.0		10.75	
210	400232	H Thư Niê	21/12/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	3,5	2,5	1.0		10.50	
211	400241	H Ánh Tuyết Niê	28/10/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	3,75	2	1.0		10.25	
212	400238	H Tâm Niê	07/12/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,75	4	2,25	1.0		10.00	
213	400222	Nguyễn Trà My Niê	10/06/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,5	3,5	1	1.0		10.00	
214	400228	H Bích Niê	24/04/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,75	4	2	1.0		9.75	
215	400235	H Nha Niê	06/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	3	2,25	1.0		9.25	
216	400226	Y Đni Niê	06/04/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,5	4,25	0,75	1.0		8.50	
217	400240	Y Lưu Niê	12/04/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,75	3,5	0,5	1.0		7.75	
218	400225	Y Giũp Niê	31/10/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	2,5	1	1.0		7.75	
219	400234	H Vây Niê	17/07/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,25	3,25	1	1.0		7.50	
220	400231	H Loan Niê	01/01/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,75	3,25	0,5	1.0		7.50	
221	400230	Y Lysê Niê	10/07/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	3	0,5	1.0		7.50	
222	400227	Y Thâm Niê	29/12/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	2	1	1.0		7.50	
223	400242	Y Hải Nguyên Niê	09/10/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,75	3	0,5	1.0		7.25	
224	400243	Y Dước Niê	03/03/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	2,5	0,5	1.0		7.25	
225	040325	H' Da Bu Niê	22/01/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk	2,5	4,5	3,25	1.0		11.25	TT
226		Y Zu Ki Niê	12/10/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk				1.0	1.5	2.50	TT
227		H Ri Va Niê	15/06/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
228		Huỳnh Thị Thu Trà Niê	17/01/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
229		Y Sa Rom Niê	07/01/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
230		H Hà Linh Niê	26/04/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
231		H' Hương Niê	07/03/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
232	400246	Nguyễn Đức Phát	10/02/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	7,75	6,5	8,75			23.00	
233	400245	Nguyễn Sỹ Phát	29/05/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,25	6,5	6			16.75	
234	400247	Phan Văn Phát	11/02/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	4,25	5,5	3,5			13.25	
235	400250	Lê Hồng Phong	27/03/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	3,75	6,25	4	1.0		15.00	
236	400253	Nguyễn Minh Phước	11/07/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,25	6,25	8,5			21.00	
237	400256	Nguyễn Thị Thu Phương	18/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	8,5	6,08	7			21.58	
238	400254	Huỳnh Nguyễn Uyên Phương	08/03/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	5,75	7,25	6,5			19.50	
239	400255	Phạm Mai Phương	08/07/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	4,5	6,75	5,75	1.0		18.00	
240	400258	Nguyễn Hoàng Quân	21/06/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,5	6,5	8			19.00	
241	400259	Nguyễn Chí Quân	06/11/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5,75	6,25	8			20.00	
242	400257	Nguyễn Duy Quang	27/09/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	8,5	7,25	9			24.75	
243	400260	Nguyễn Minh Quý	04/03/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	6	6,5	5,75			18.25	
244		Y Quý Kbuôr	26/04/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk				1.0	1.0	2.00	TT
245	400262	Trần Ngọc Diễm Quỳnh	25/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	5	7,25	8,25			20.50	
246	400261	Nguyễn Thị Như Quỳnh	17/12/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,5	6,25	3,5			13.25	
247		H Na Ly Rcâm	08/06/2010	PTDTNT Krông Búk	Huyện Krông Búk				1.0		1.00	TT
248	040393	H Ri Na Niê	21/05/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,25	5,75	3,5	1.0		13.50	
249	400266	Y Rừi Mlô	05/12/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,25	4,25	1	1.0		10.50	

Handwritten signature

250	400267	Y Sakari Miô	28/11/2008	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,5	5,5	2,5	1.0		12.50	
251	040406	Y Sân Niê	15/02/2009	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,75	4,25	0,5	1.0		9.50	
252	400268	Chu Thế Sang	11/07/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,75	5	3,75			12.50	
253	040411	H- Sim Bi Miô	28/03/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	4,5	2,75	2,75	1.0		11.00	
254	400270	Phạm Ngọc Thái Sơn	23/07/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4	6,25	2,75	1.0		14.00	
255	400274	Nguyễn Thành Tâm	03/02/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	7,75	7	8			22.75	
256	400272	Nguyễn Ngọc Tâm	23/01/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	7	8,5	4,5			20.00	
257	400273	Phạm Thị Thanh Tâm	28/05/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5	8,25	4,25			17.50	
258	400276	Tường Quốc Thái	24/09/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	9,75	7	7,5			24.25	
259	400275	Lê Vạn Thái	04/08/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	3,75	6,75	4,25			14.75	
260	400282	Tạ Thị Thắm	12/03/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	5,5	6,25	7,75	1.0		20.50	
261	400283	Nguyễn Đức Thắng	25/05/2009	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	4,5	3,75	1.0		12.25	
262	400278	Nguyễn Văn Thành	20/05/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4	6,25	4,25			14.50	
263	400279	Hoàng Tiến Thành	27/02/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	5	6,25			14.00	
264	400280	Phạm Phương Thảo	18/08/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	7,75	7,75	8,25			23.75	
265	400281	Ngô Trần Phương Thảo	14/11/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	9,5	5,25	7,25			22.00	
266	400284	Kiều Bảo Thiên	13/10/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	5	4,25	4,75	1.0		15.00	
267	400285	Nguyễn Ân Thiện	23/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	5	6	4,5	1.0		16.50	
268	400294	Lê Thị Minh Thư	12/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	9,5	8,25	8,25			26.00	
269	400292	Lê Nguyễn Anh Thư	28/03/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	8,75	6	7,5			22.25	
270	400293	Lê Thị Anh Thư	09/04/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,75	6,25	3,25			13.25	
271	400295	Nguyễn Thị Anh Thư	03/10/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	4	5,5			12.50	
272	400297	Phạm Thị Hoài Thương	05/01/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	8,5	7,25	8,5	1.0		25.25	
273	400296	Nguyễn Thị Thương	05/08/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,75	6,75	3,75			15.25	
274	400287	Lê Thị Thúy	20/12/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,75	6,5	8	1.0		20.25	
275	400288	Hoàng Nguyễn Phương Thúy	10/08/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	4,5	6,25	4,25			15.00	
276	040440	H Thủy Miô	26/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	3,5	3,5	1.0		11.50	
277	400299	Đỗ Việt Tiến	08/03/2009	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,5	6,75	3,5	1.0		13.75	
278	400298	Trần Anh Tiến	02/09/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,25	5	2,75			12.00	
279	530347	Chu Đình Tín	08/11/2010	THCS Nguyễn Tất Thành	Huyện Cư M'gar	9	7,75	9,25			26.00	
280	400300	H Tina Niê	27/11/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,75	5,5	4,75	1.0		15.00	
281	400301	Phan Thị Tinh	10/05/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,75	6,75	4,25			15.75	
282	400309	Đặng Thùy Trâm	20/09/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	8,5	9	8,75			26.25	
283	400311	Đặng Huyền Trân	10/03/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	6	8	8,75			22.75	
284	040462	Y Trần Kbuôr	07/01/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,5	6,75	3,75	1.0		14.00	
285	400302	Nguyễn Thị Huyền Trang	30/11/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	9,75	6,5	4,5			20.75	
286	400306	Nguyễn Minh Trang	06/05/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,25	7,5	7			18.75	
287	400305	Cao Thị Thu Trang	22/05/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	5,25	7	5,5			17.75	
288	400303	Đặng Thị Huyền Trang	29/09/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	5	6,5	4			15.50	
289	400307	Trần Thị Thùy Trang	01/06/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	2,5	7	3,75	1.0		14.25	
290	400304	Lê Thị Huyền Trang	15/07/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	7	3,5			13.75	
291	400313	Đinh Nguyễn Hữu Trí	25/03/2009	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,25	6,75	2,75			12.75	
292	040469	H Triều Rcâm	16/07/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2	7,25	3,75	1.0		14.00	
293	400314	Nguyễn Thị Thanh Trúc	12/05/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	6,75	7,25	8,25			22.25	
294	400315	Nguyễn Thủy Trúc	17/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,5	7	4,5	1.0		15.00	
295	400316	Lê Minh Trung	14/12/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,75	6,25	6	1.0		18.00	
296	400318	Nguyễn Đức Trường	02/05/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,25	7,25	5	1.0		17.50	
297	400320	Võ Ngọc Trường	03/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3	5	3,75			11.75	
298	400317	Ksor H Truyn	09/05/2010	PTDTBT Bùi Thị Xuân	Huyện Krông Búk	2,75	4,25	2	1.0		10.00	
299	400322	Nguyễn Thị Cẩm Tú	28/06/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	7,25	4,5	1.0		16.00	
300	400323	Nguyễn Văn Tú	28/07/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	4,25	6,5	3,75	1.0		15.50	

Handwritten signature

301	400324	Trần Thanh Tú	15/07/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	6,5	6	4,75			17.25	
302	400326	Nguyễn Minh Tuấn	06/02/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,25	6,5	5,5			16.25	
303	400325	Phạm Ngọc Tuấn	31/10/2009	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	3	7,75	2,75			13.50	
304	400327	Lê Anh Tuấn	01/01/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	2,25	4,5	5,75			12.50	
305	040484	Y Tương Miô	29/11/2009	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	4,25	3	1.0		11.25	
306	400329	Nguyễn Đại Tỷ	23/06/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	4,75	6,5	5,25			16.50	
307	400332	Nguyễn Thảo Uyên	04/02/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	1,5	6,25	6,25			14.00	
308	400330	H Uyên Miô	29/10/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,5	5	1	1.0		10.50	
309	040491	H Uyn Rcăm	29/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	6,75	2,5	1.0		13.25	
310	400334	Nguyễn Quỳnh Như Vân	12/06/2010	THCS Lê Hồng Phong	Huyện Ea H'leo	3,5	4	5,5	1.0		14.00	
311	040498	Y Việt Ađrong	26/05/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	2,75	5,25	3	1.0		12.00	
312	040499	Y Vũ Rcăm	06/02/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	4	1,25	1.0		9.25	
313	400339	Nguyễn Hà Vy	17/03/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	8,75	8	6,75			23.50	
314	040510	Y Vỹ Kbuôr	20/05/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3	5	1,25	1.0		10.25	
315	400342	H Yaê Niê	28/08/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	3,25	5	1	1.0		10.25	
316	400344	Hồ Thị Yến	26/04/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	6,25	8,25	8,25			22.75	
317	400347	Lê Hải Yến	07/09/2010	THCS Phan Chu Trinh	Huyện Krông Búk	4,5	8,25	7,25			20.00	
318	400346	Nguyễn Thị Hải Yến	23/01/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	4,25	5,75	3,75			13.75	
319	400345	Văn Nguyễn Diệp Yến	01/10/2010	THCS Phan Bội Châu	Huyện Krông Búk	3,75	6,25	2,25			12.25	
320	040519	H Zu Lip Niê	28/09/2010	THCS Ngô Gia Tự	Huyện Krông Búk	3,25	4	2,75	1.0		11.00	

Danh sách này gồm: 320 thí sinh

Krông Búk, ngày 01 tháng 7 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



ThS. Nguyễn Hữu Hải